

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày 09/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Hồng Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Chánh Ngôn**.

2. Ông **Thông Minh Tấn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quốc Khánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HUỖNH THANH T**, sinh năm 1994 tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 71/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/7/2019 cùng các quyết định khác của bản án.

- Ngày 12/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 50/2020/HSST (Bản án này xác định T phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm). Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày

15/02/2022 cùng các quyết định khác của bản án. Đến nay, cả hai bản án trên đều chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 11/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HSST. Theo quyết định thi hành án số: 40/2023/QĐ-CA ngày 16 tháng 5 năm 2023.

Con ông: NLC , sinh năm 1965 và bà: Võ Thị E, sinh năm: 1968.

Gia đình có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ: Trần Thị Ánh H1 – sinh năm 1998;

Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 31/12/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng: NLC , sinh năm 1965. Có mặt.**

Trú tại: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ ngày 17/12/2022, bị cáo Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe phía Bắc thành phố F, tỉnh Bình Thuận để hỏi mua ma túy. Bị cáo T gặp được một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch cụ thể), đưa cho người này 1.500.000 đồng và nhờ mua ma túy. Người đàn ông chạy đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho bị cáo T 01 gói nilon không màu được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ, bên trong có chứa ma túy. Sau khi có được ma túy, bị cáo T điều khiển xe mô tô quay về nhà tại thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận và phân ra thêm 03 gói nhỏ nữa để tiện sử dụng. Bị cáo T cất giấu 03 gói nhỏ vừa phân ra trong hộp giấy để trong phòng ngủ của mình, còn 01 gói ban đầu thì bị cáo T cất giấu trong bóng đèn ngủ để trong phòng. Đến hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày 17/12/2022, lực lượng Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã Y tiến hành kiểm tra, phát hiện các gói nilon chứa ma túy của bị cáo Huỳnh Thanh T cất giấu. Trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì bị cáo T nhảy qua cửa sổ của phòng ngủ trốn thoát, đến ngày 22/12/2022 thì ra đầu thú tại cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định số: 1395/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 04 gói nilon thu giữ của Huỳnh Thanh T có khối lượng 7,0063gam, là Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 gói nilon không màu, kích thước (8,5x5,2)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ; 01 gói nilon không màu, kích thước (08x05)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu trắng; 01 gói nilon không màu, kích thước (5,2x1,2)cm được hàn kín; 01 gói nilon không màu, kích thước (4,5x1,3)cm được hàn kín (các gói nilon đều được cắt lấy mẫu) cùng 6,3220gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 56 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HSST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 gói nilon không màu, kích thước (8,5x5,2) cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ; 01 gói nilon không màu, kích thước (08x05)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu trắng; 01 gói nilon không màu, kích thước (5,2x1,2)cm được hàn kín; 01 gói nilon không màu, kích thước (4,5x1,3)cm được hàn kín (các gói nilon đều được cắt lấy mẫu) cùng 6,3220gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(Những vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện H, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa nên có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Huỳnh Thanh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 17/12/2022, bị cáo Huỳnh Thanh T có hành vi tàng trữ 7,0063gam Methamphetamine tại phòng ngủ của mình tại thôn X, xã Y, huyện H nhằm mục đích sử dụng cá nhân thì bị phát hiện. Bị cáo Huỳnh Thanh T đã “Tái phạm”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn huyện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chủ động ra đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét các yếu tố nhân thân, tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để quyết định hình phạt phù hợp với các quy định của pháp luật. Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tiền án, khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm

tội với lỗi cố ý, nên cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Ngày 11/4/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HSST. Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, cần áp dụng quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 gói nilon không màu, kích thước (8,5x5,2)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ; 01 gói nilon không màu, kích thước (08x05)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu trắng; 01 gói nilon không màu, kích thước (5,2x1,2)cm được hàn kín; 01 gói nilon không màu, kích thước (4,5x1,3)cm được hàn kín (các gói nilon đều được cắt lấy mẫu) cùng 6,3220gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Xét thấy đây là vật chứng vụ án cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Những vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 56 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HSST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon không màu, kích thước (8,5x5,2)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu đỏ; 01 gói nilon không màu, kích thước (08x05)cm được hàn kín, một đầu có khóa kéo màu trắng; 01 gói nilon không màu, kích thước (5,2x1,2)cm được hàn kín; 01 gói nilon không màu, kích thước (4,5x1,3)cm được hàn

kín (các gói nilon đều được cắt lấy mẫu) cùng 6,3220gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(Những vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND H;
- CA huyện H;
- THADS H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Hồng Thanh

